| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LỤC YÊN**<br>**TỈNH YÊN BÁI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số:122/2023/HNGĐ-ST
Ngày 29-11-2023
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN TỈNH YÊN BÁI**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đăng Ninh
*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Trương Xuân Vũ
Ông Hoàng Văn Khiếu

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Hoàng Ngọc Triều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái*** tham gia phiên tòa: Bà Diêm Thị Thanh Tuyền – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án thụ lý số: 254/2023/TLST–HNGĐ ngày 17-10-2023 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2023/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* chị **Hoàng Thị N** – sinh năm 1995
Địa chỉ: Thôn Khéo L, xã Lâm T, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái (vắng mặt, có lý do)

2. *Bị đơn:* anh **Hoàng Ngọc V –** sinh năm 1995
Địa chỉ: Thôn Khéo L, xã Lâm T, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái (vắng mặt, có lý do)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 17-10-2023, các lời khai tiếp theo nguyên đơn Hoàng Thị N trình bày:

*Về quan hệ hôn nhân:* chị và anh Hoàng Ngọc V kết hôn vào ngày 14-11-2016 trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã Lâm T, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuân, nguyên nhân là do bất

đồng quan điểm sống, anh V không tu chí làm ăn. Mâu thuân kéo dài vợ chồng không khắc phục được và sống ly thân từ năm 2019. Đến nay xác định tình cảm không còn, chị N yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

*Về con chung:* chị và anh V có 02 con là Hoàng Thị Tố U, sinh ngày 07-02-2019 và Hoàng Quốc C, sinh ngày 25-6-2020. Khi ly hôn, chị yêu cầu trực tiếp nuôi con Hoàng Thị Tố U, còn anh V trực tiếp nuôi con Hoàng Quốc C. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

*Về tài sản chung và nợ chung:* chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại lời khai bị đơn Hoàng Ngọc V đồng ý về thời gian, địa điểm, điều kiện kết hôn với nội dung như chị N trình bày. Quá trình chung sống thực tế có mâu thuẫn dẫn đến  sống ly thân từ năm 2019.  Nay chị N có yêu cầu ly hôn, anh đồng ý.

*Về con chung:* anh và chị Như có 02 con như chị N trình bày. Khi ly hôn, mỗi người nuôi trực tiếp một con và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con như chị N yêu cầu, anh đồng ý.

*Về tài sản chung và nợ chung:* anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án, bị đơn được Tòa án triệu tập tham gia hòa giải lần thứ hai nhưng không có mặt, do đó vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Tòa án lập biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên phát biểu ý kiến cho rằng trong quá trình tố tụng, Tòa án và nguyên đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử về nội dung vụ án như sau:

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014:

**Về quan hệ hôn nhân:** giải quyết cho chị Hoàng Thị N được ly hôn với anh Hoàng Ngọc V.

**Về con chung:** giao cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng con Hoàng Thị Tố U, giao cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng con Hoàng Quốc C. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

**Về án phí:** nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật số tiền: 300.000$^{đ}$ (*ba trăm nghìn đồng*).

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn và bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* chị Hoàng Thị N và anh Hoàng Ngọc V kết hôn có đăng ký tại UBND xã Lâm T, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái theo Giấy chứng nhận kết hôn số 53 ngày 14-11-2016. Việc kết hôn này tuân thủ đúng các quy định của Luật hôn nhân và gia đình, do đó đây là hôn nhân hợp pháp.

*Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn*: qua lời khai của các đương sự thừa nhận quá trình chung sống thực tế có mâu thuẫn dẫn đến sống ly thân từ năm 2019, mâu thuẫn kéo dài vợ chồng không có biện pháp nào để khắc phục tình trạng hôn nhân. Theo nội dung đơn đề nghị xét xử vắng mặt, các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 "*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*".

Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị N và anh V đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn, có căn cứ chấp nhận.

[3] *Về con chung*: chị N và anh V có 02 con là Hoàng Thị Tố U, sinh ngày 07-02-2019 và Hoàng Quốc C, sinh ngày 25-6-2020. Tại lời khai các đương sự đều có yêu cầu sau khi ly hôn, mỗi người trực tiếp nuôi dưỡng một con.

Xuất phát từ lợi ích mọi mặt của con, theo quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, cần giao con Hoàng Thị Tố U cho chị Như trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Hoàng Quốc C cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, là phù hợp.

Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung:* các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí:* chị Hoàng Thị N phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] *Về quyền kháng cáo:* các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, 273 của Bộ Luật Tố tụng dân sự.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 271, 273 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

***1. Về quan hệ hôn nhân:*** chị Hoàng Thị N được ly hôn với anh Hoàng Ngọc V.

***2. Về con chung:*** giao cho chị Hoàng Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là Hoàng Thị Tố U, sinh ngày 07-02-2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Giao cho anh Hoàng Ngọc V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là Hoàng Quốc C, sinh ngày 25-6-2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

***3. Về án phí:*** chị Hoàng Thị N phải chịu 300.000[đ] (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000[đ] (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2022/0001116 ngày 17-10-2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

***4. Về quyền kháng cáo:*** các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

"*Tr-êng hîp b¶n ¸n, quyÕt ®Þnh ®-îc thi hµnh theo quy ®Þnh t¹i §iÒu 2 luËt Thi hµnh ¸n d©n sù th× ng-êi ®-îc thi hµnh ¸n d©n sù, ng-êi ph¶i thi hµnh ¸n d©n sù cã quyÒn tháa thuËn thi hµnh ¸n, quyÒn yªu cÇu thi hµnh ¸n, tù nguyÖn thi hµnh ¸n hoÆc bÞ c-ìng chÕ thi hµnh ¸n theo quy ®Þnh t¹i §iÒu 6, 7 vµ 9 luËt Thi hµnh ¸n d©n sù; thêi hiÖu thi hµnh ¸n ®-îc thùc hiÖn theo quy ®Þnh t¹i §iÒu 30 luËt Thi hµnh ¸n d©n sù*".

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh YB;
- VKSND H. Lục Yên;
- THADS H. Lục Yên;
- UBND xã Lâm Thượng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, tập án.

**Trần Đăng Ninh**